

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Thạch Diệp Xuân Đ và ông Nguyễn Trần Bảo X.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp tiền lương đề ngày 23 tháng 6 năm 2025 của bà Thạch Diệp Xuân Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Thạch Diệp Xuân Đ, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

Người bị kiện: Công ty cổ phần T1;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm Đ, phường H, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Ông Phạm Thanh L ủy quyền cho ông Nguyễn Trần Bảo X, chức vụ: Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị, theo văn bản ủy quyền ngày 12 tháng 8 năm 2025.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

Công ty cổ phần T1 trả cho bà Thạch Diệp Xuân Đ số tiền lương còn nợ bà T

Diệp Xuân Đ là 25.607.750 đồng.

Thời gian trả: Kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025 đến ngày 30 tháng 9 năm 2025 Công ty cổ phần T1 trả xong cho bà Thạch Diệp Xuân Đ số tiền nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 10 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 10 - Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bùi Thảo Nguyên